

Chương III Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Áp dụng tiêu chuẩn đánh giá theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”. HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật khi có tất cả nội dung yêu cầu đều được đánh giá là “đạt”. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn dưới đây thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo

TT	Các tiêu chí đánh giá	Đánh giá mức độ đáp ứng	
I	Kỹ thuật, chất lượng vật tư, vật liệu xây dựng: Cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc cung cấp vật tư: Xi măng, thép, cát, đá, sỏi, ...	Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc	Đạt
		Không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc.	Không đạt
II	Biện pháp tổ chức thi công		
1	Tổ chức hiện trường: Thuyết minh tổ chức thi công, biện pháp kỹ thuật thi công đúng trình tự thi công và yêu cầu kỹ thuật công tác: Công tác phát quang, phóng tuyến, xác định vị trí chôn cột trụ hàng rào, mốc viền hồ, thi công đào móng, gia công sắt thép, đổ bê tông cột trụ, mốc viền hồ, đổ bê tông móng, thi công lắp dựng lưới hàng rào dây kẽm gai ...	Có thuyết minh tổ chức thi công (bản vẽ mặt bằng nếu cần), biện pháp kỹ thuật thi công và yêu cầu kỹ thuật đầy đủ, rõ ràng, khả thi.	Đạt
		Không đề xuất hoặc đề xuất nhưng thiếu, không rõ ràng hoặc không khả thi	Không đạt
2	Biện pháp đảm bảo an toàn điện, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ khi thi công: a/Có các biện pháp an toàn điện; b/Có các biện pháp an toàn lao động; c/Có các biện pháp phòng chống cháy nổ (cháy rừng); d/Có các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, đảm bảo giao thông.	Đề xuất các nội dung a, b, c, d hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
		Không đề xuất đủ các nội dung a, b, c, d hoặc có đề xuất đủ các nội dung a, b, c, d nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt

TT	Các tiêu chí đánh giá	Đánh giá mức độ đáp ứng	
3	Biện pháp giám sát và quản lý chất lượng trong thi công: a/ Bố trí lực lượng giám sát trong thời gian thi công. b/ Các biện pháp kiểm tra và quản lý chất lượng.	Đề xuất đủ các nội dung a, b hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
		Không đề xuất đủ các nội dung a, b hoặc đề xuất đủ các nội dung a, b nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
III	Tiến độ thi công:		
1	Thời gian hoàn thành công trình: Đảm bảo thời gian hoàn thành công trình không quá 60 ngày kể từ ngày khởi công.	Đề xuất thời gian hoàn thành công trình không vượt quá 60 ngày.	Đạt
		Đề xuất thời gian hoàn thành công trình vượt quá 60 ngày.	Không đạt
2	Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b)	Đạt
		Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b)	Không đạt
3	Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
		Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
IV	Thời gian bảo hành		
		Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng	Đạt

TT	Các tiêu chí đánh giá	Đánh giá mức độ đáp ứng	
	Thời gian bảo hành cho công trình hoàn thành là 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng	Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng	Không đạt

Ghi chú:

- Uy tín của nhà thầu (Lịch sử thực hiện hợp đồng) thông qua việc tham dự thầu (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng) và thực hiện các hợp đồng tương tự/hoặc thực hiện hợp đồng khác với Chủ đầu tư trước đó bị chậm tiến độ do lỗi nhà thầu. Không yêu cầu mức điểm tối thiểu đối với tiêu chí này;